

Số: 52 /QĐ-TDTTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam, có chức năng tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn và đào tạo các vận động viên cấp cao quốc gia.

Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở tại Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm của Trung tâm và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Quản lý, phục vụ các đội tuyển thể thao trọng điểm quốc gia tập huấn tại Trung tâm theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam:

a) Tiếp nhận, phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức quản lý vận động viên, huấn luyện viên các đội tuyển thể thao trọng điểm quốc gia tập huấn tại Trung tâm theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

b) Tham gia phê duyệt và tổ chức đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch tập huấn của các đội tuyển; phối hợp tuyển chọn, triệu tập bổ sung và cho thôi tập huấn đối với các thành viên của đội tuyển thể thao trọng điểm quốc gia;

c) Đảm bảo các điều kiện về sân bãi, dụng cụ, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ việc tập luyện của các đội tuyển thể thao trọng điểm quốc gia tại Trung tâm;

d) Tổ chức phục vụ ăn, ở, kiểm tra y học, chăm sóc sức khỏe; phối hợp với các cơ sở y tế tổ chức khám và điều trị chấn thương cho vận động viên; phòng, chống doping trong lĩnh vực thể dục, thể thao; thực hiện chế độ, chính sách đối với thành viên các đội tuyển thể thao trọng điểm quốc gia theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

đ) Thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hoá, đảm bảo đời sống tinh thần cho vận động viên;

e) Phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức học tập văn hoá, ngoại ngữ, hướng nghiệp cho các vận động viên đội tuyển thể thao trọng điểm quốc gia tập huấn tại Trung tâm.

3. Thực hiện công tác quản lý huấn luyện viên trong nước và chuyên gia, huấn luyện viên người nước ngoài làm nhiệm vụ huấn luyện tại Trung tâm theo quyết định của Cục thể dục thể thao Việt Nam; ký hợp đồng và thanh lý hợp đồng với các chuyên gia, huấn luyện viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Phục vụ các đoàn thể thao nước ngoài tập huấn tại Trung tâm theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

5. Tập huấn vận động viên các môn thể thao theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

6. Ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao phục vụ công tác huấn luyện các đội tuyển thể thao quốc gia; phối hợp nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao thành tích thể thao và thực hiện công tác giám định khoa học đánh giá trình độ tập luyện của vận động viên theo quy định.

7. Phối hợp với các ngành, địa phương trong việc tập huấn, đào tạo nâng cao thành tích cho vận động viên.

8. Phối hợp tổ chức các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

9. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

11. Tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

12. Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

13. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Cục trưởng và theo quy định của pháp luật.



14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp.

b) Phòng Quản lý huấn luyện và Công tác chính trị.

c) Phòng Khoa học và Y học thể thao.

d) Phòng Quản lý công trình, nhà ở và nuôi dưỡng.

đ) Phòng Quản lý khu B.

e) Phòng Quản lý khu C Tam Đảo.

3. Giám đốc Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 29/QĐ-CTDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Hà Nội.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Hồ sơ nội vụ;
- Lưu VT, TCCB, HAN.20.



Đặng Hà Việt

Số: 18 /QĐ-TDTTVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam, có chức năng tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn các đội tuyển thể thao quốc gia, đào tạo tài năng thể thao.

Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm của Trung tâm và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Quản lý, phục vụ các đội tuyển thể thao quốc gia tập huấn tại Trung tâm theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam:

a) Tiếp nhận, phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức quản lý vận động viên, huấn luyện viên các đội tuyển thể thao quốc gia tập huấn tại Trung tâm theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

b) Tham gia phê duyệt và tổ chức đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch tập huấn của các đội tuyển; phối hợp tuyển chọn, triệu tập bổ sung và cho thôi tập huấn đối với thành viên của đội tuyển thể thao quốc gia;

c) Đảm bảo các điều kiện sân bãi, dụng cụ, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ việc tập luyện của các đội tuyển thể thao quốc gia tại Trung tâm;

d) Tổ chức phục vụ ăn, ở, kiểm tra y học, chăm sóc sức khỏe; phối hợp khám, điều trị chấn thương đối với vận động viên; phòng, chống doping trong lĩnh vực thể dục, thể thao; thực hiện chế độ, chính sách đối với thành viên các đội tuyển thể thao quốc gia theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

đ) Thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, đảm bảo đời sống tinh thần cho vận động viên;

e) Phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức việc học tập văn hóa, ngoại ngữ, hướng nghiệp cho các vận động viên đội tuyển thể thao quốc gia tập huấn tại Trung tâm.

3. Thực hiện công tác quản lý huấn luyện viên trong nước và chuyên gia, huấn luyện viên người nước ngoài làm nhiệm vụ huấn luyện tại Trung tâm theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam; ký hợp đồng và thanh lý hợp đồng với các chuyên gia, huấn luyện viên nước ngoài theo quy định của pháp luật.

4. Phục vụ các đoàn thể thao nước ngoài tập huấn tại Trung tâm theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

5. Ứng dụng khoa học công nghệ, y học thể thao, phục vụ công tác huấn luyện các đội tuyển thể thao quốc gia; phối hợp nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao thành tích thể thao và thực hiện công tác giám định khoa học đánh giá trình độ tập luyện của vận động viên theo quy định.

6. Phối hợp với các ngành, địa phương trong việc tuyển chọn, tập huấn, đào tạo nâng cao thành tích cho vận động viên.

7. Phối hợp tổ chức các giải thi đấu thể thao trong nước và quốc tế theo quyết định của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

8. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

10. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

11. Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

12. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam giao.



Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Giám đốc và các Phó Giám đốc.
2. Các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ:
 - a) Phòng Hành chính, Tổng hợp.
 - b) Phòng Quản lý huấn luyện và Công tác chính trị.
 - c) Phòng Khoa học và Y học thể thao.
 - d) Phòng Quản lý nhà nghỉ và Nuôi dưỡng vận động viên.
 - đ) Ban Quản lý cơ sở Cần Thơ.
 - e) Ban Quản lý cơ sở Mũi Né.
 - g) Ban Quản lý cơ sở Đà Lạt.

3. Giám đốc Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng, ban chuyên môn, nghiệp vụ; sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2025 và thay thế Quyết định số 30/QĐ-CTDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 32/QĐ-CTDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia Cần Thơ.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Hồ sơ nội vụ;
- Lưu VT, TCCB, HAN.30.



Đặng Hà Việt

Số: 26 /QĐ-TDTTVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam có chức năng kiểm soát và nghiên cứu phòng, chống doping trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

2. Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở tại thành phố Hà Nội.

3. Tên giao dịch tiếng Anh: Viet Nam Anti-doping Agency.

Tên viết tắt tiếng Anh: VADA.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm của Trung tâm và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Trình Cục trưởng để trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định phòng, chống doping trong lĩnh vực thể dục thể thao; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Xây dựng kế hoạch và triển khai lấy mẫu kiểm tra doping; giáo dục truyền thông phòng, chống doping; thành lập và quản lý các Hội đồng chuyên môn về

phòng, chống doping; tiến hành điều tra truy vết đối với các hành vi vi phạm doping.

4. Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ phòng, chống doping.

5. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực phòng, chống doping.

6. Thực hiện kế hoạch hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống doping.

7. Tổ chức các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

8. Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

9. Tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

10. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

11. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

12. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp.

b) Phòng Kiểm soát doping.

Giám đốc Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 34/QĐ-CTDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Doping và Y học thể thao.



Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phòng chống doping Việt Nam, Thủ trưởng các Cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, Hồ sơ nội vụ, HAN.10.

CỤC TRƯỞNG**Đặng Hà Việt**

Số: 33 /QĐ-TDTTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam, có chức năng tổ chức thu thập, xử lý, lưu trữ, cung cấp thông tin và dữ liệu điện tử; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thể dục thể thao; tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực thể dục thể thao.

2. Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở chính tại thành phố Hà Nội

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm của Trung tâm; chương trình, dự án ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, truyền thông trong lĩnh vực thể dục thể thao và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức liên quan xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thể dục thể thao; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; tổ chức các hoạt động

thông tin, truyền thông, quảng bá hoạt động thể dục thể thao theo quy định của pháp luật.

3. Xây dựng, quản lý, tổ chức vận hành, khai thác các hệ thống, phần mềm ứng dụng và bảo đảm việc kết nối thông tin với mạng thông tin của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

4. Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức có liên quan thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật cơ sở dữ liệu thông tin điện tử của Cục; cảnh báo sớm, ngăn chặn nguy cơ tấn công hệ thống, khắc phục sự cố mạng.

5. Quản lý hoạt động Trang Thông tin điện tử của Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các trang thông tin điện tử tổng hợp của Trung tâm theo giấy phép được cơ quan có thẩm quyền cấp.

6. Tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Thể dục thể thao Việt Nam về quản lý và phát triển sự nghiệp thể dục thể thao; giới thiệu những thành tựu, kết quả nghiên cứu khoa học, các mô hình, giải pháp công nghệ, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực thể dục thể thao; phê phán, đấu tranh với các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong hoạt động thể dục thể thao, định hướng dư luận đối với các sự kiện của ngành thể dục thể thao.

7. Tổ chức nghiên cứu, hợp tác với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật để thực hiện các hoạt động dịch vụ về chuyển giao công nghệ, tư vấn, xử lý thông tin; cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng công nghệ thông tin và truyền thông trong lĩnh vực thể dục thể thao.

8. Xuất bản các bản tin, đặc san chuyên ngành thể dục thể thao; triển khai các hoạt động truyền thông đại chúng, tổ chức sự kiện, dịch vụ về thể dục thể thao theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

9. Quản lý, vận hành, khai thác hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin của Cục Thể dục thể thao Việt Nam; tham gia đấu thầu cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông thể thao theo quy định của pháp luật.

10. Chủ trì, phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

11. Tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

12. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

13. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Cục trưởng và quy định của pháp luật.



14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp.

b) Phòng Công nghệ thông tin và Dữ liệu số.

c) Phòng Truyền thông và Tổ chức sự kiện.

3. Giám đốc Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 33/QĐ-CTDDT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin - Truyền thông thể dục thể thao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *ph*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, Hồ sơ nội vụ. HAN(10).



Đặng Hà Việt

Số: 55 /QĐ-TDTTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thể thao Ba Đình**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thể thao Ba Đình và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Thể thao Ba Đình là đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam, có chức năng tổ chức cho cán bộ trung, cao cấp tập luyện thể dục, thể thao và tổ chức các hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Thể thao Ba Đình có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm của Trung tâm và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Trình Cục trưởng quy định mức thu phí đối với hội viên tham gia tập luyện tại Trung tâm và tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ban hành quy định về tiêu chuẩn đối với hội viên, cộng tác viên tham gia tập luyện tại Trung tâm; mức phí dịch vụ tập luyện, thi đấu thể thao theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp tập luyện thể thao và bảo đảm điều kiện tập luyện cho hội viên.

5. Tổ chức sinh hoạt văn hoá, thông tin, chăm sóc sức khoẻ và bảo đảm an toàn cho hội viên trong thời gian tập luyện, thi đấu thể thao tại Trung tâm.

6. Quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện và thi đấu thể thao tại Trung tâm.

7. Sử dụng cơ sở vật chất để liên doanh, liên kết, tổ chức các hoạt động dịch vụ thể dục thể thao; cung cấp dịch vụ ăn uống, trông giữ xe và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

8. Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, y học thể thao phục vụ tập luyện, thi đấu thể thao tại Trung tâm.

9. Tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

10. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

11. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Cục trưởng và theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Giám đốc và các Phó giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp.

b) Phòng Nghiệp vụ thể dục thể thao.

3. Giám đốc Trung tâm thể thao Ba Đình chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định 35/QĐ-CTDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể

dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thể thao Ba Đình.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thể thao Ba Đình, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *sp*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng và các Phó cục trưởng;
- Hồ sơ nội vụ;
- Lưu: VT, TCCB. HAN.20.

CỤC TRƯỞNG



Đặng Hà Việt



Số: 51 /QĐ-TDĐTTVN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Thể thao Việt Nam

CỤC TRƯỞNG CỤC THỂ DỤC THỂ THAO VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-BVHTTDL ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thể dục thể thao Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Bệnh viện Thể thao Việt Nam và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bệnh viện Thể thao Việt Nam là bệnh viện đa khoa hạng II thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam, có chức năng tổ chức khám bệnh, chữa bệnh, chữa trị chấn thương, phục hồi chức năng cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch và nhân dân.

Bệnh viện Thể thao Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở tại Thành phố Hà Nội

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm của Bệnh viện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Cấp cứu, khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng:

a) Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành văn hóa, thể thao và du lịch và nhân dân;

b) Tổ chức tiếp nhận, cấp cứu, khám và điều trị bệnh cho nhân dân các tuyến chuyển đến;

c) Chuyển viện người bệnh lên tuyến trên khi vượt quá khả năng của Bệnh viện và vượt quá thẩm quyền theo quy định phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế;

- d) Tổ chức khám và chứng nhận sức khỏe theo quy định của Nhà nước;
- đ) Tham gia khám giám định y khoa, khám giám định pháp y theo quy định;
- e) Phục hồi chức năng sau điều trị và phục hồi chức năng cộng đồng.

3. Đào tạo cán bộ y tế:

- a) Bệnh viện là cơ sở thực hành để đào tạo cán bộ chuyên ngành y học thể thao và cán bộ y tế ở bậc đại học, trung học;
- b) Tổ chức đào tạo liên tục nhằm nâng cao trình độ chuyên môn cho các thành viên trong Bệnh viện và tuyến dưới.

4. Nghiên cứu khoa học về y học:

- a) Tổ chức nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu các đề tài y học, chú trọng nghiên cứu về y học thể thao.
- b) Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, y học hiện đại kết hợp với y học cổ truyền và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc trong khám, chữa bệnh;
- c) Nghiên cứu, triển khai dịch tễ học cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu;
- d) Kết hợp với bệnh viện tuyến trên và các bệnh viện chuyên khoa đầu ngành để phát triển kỹ thuật của Bệnh viện.

5. Tổ chức hệ thống và chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn kỹ thuật, y học thể thao:

- a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế thuộc các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia, cơ sở thể thao của các địa phương thực hiện việc phát triển kỹ thuật chuyên môn, y học thể thao;
- b) Phối hợp với các cơ sở y tế thực hiện các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu cho vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa, thể thao và du lịch và nhân dân trên địa bàn.

6. Phối hợp với các sở y tế dự phòng thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phòng bệnh, phòng dịch.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế với các tổ chức, cá nhân ở ngoài nước trong việc khám bệnh, chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo cán bộ và thực hiện các hoạt động khác về y tế và y học thể thao theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện các quy định của Nhà nước về thu chi tài chính; từng bước hạch toán chi phí khám, chữa bệnh.

9. Triển khai và mở rộng các dịch vụ y tế, đào tạo, hợp tác với các cơ quan trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật để hỗ trợ hoạt động chuyên môn, tăng nguồn kinh phí, cải thiện đời sống cán bộ, viên chức; huy động nguồn vốn nhằm đầu tư mở rộng, nâng cấp Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

11. Tổ chức thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Bệnh viện.

12. Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số theo kế hoạch của Cục Thể dục thể thao Việt Nam.

13. Xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý tổ chức bộ máy, nhân sự; thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bệnh viện theo phân cấp của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Thể dục thể thao Việt Nam giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Bệnh viện Thể thao Việt Nam có Giám đốc và các Phó Giám đốc.

2. Các phòng, khoa chuyên môn, nghiệp vụ: 15 phòng, khoa.

a) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp - Điều dưỡng.

b) Phòng Tổ chức - Hành chính.

c) Phòng Kế toán.

d) Phòng Vật tư, thiết bị y tế.

đ) Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu.

e) Khoa Ngoại chấn thương, chỉnh hình và tạo hình.

g) Khoa Ngoại tổng hợp.

h) Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức - Giải phẫu bệnh.

i) Khoa Nội tổng hợp.

k) Khoa Y học thể thao - Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng và Y học cổ truyền - Dinh dưỡng.

l) Khoa Mắt - Tai, Mũi, Họng - Răng, Hàm, Mặt.

m) Khoa Dược.

n) Khoa Xét nghiệm huyết học, sinh hóa, vi sinh.

o) Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

p) Khoa Chẩn đoán hình ảnh - Thăm dò chức năng - Nội soi.

Giám đốc Bệnh viện Thể thao Việt Nam chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện; quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các phòng, khoa chuyên môn, nghiệp vụ; sắp xếp, bố trí viên chức và người lao động theo cơ cấu chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 36/QĐ-CTDĐT ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thể dục thể thao quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Thể thao Việt Nam.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Bệnh viện Thể thao Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Cục Thể dục thể thao Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, Hồ sơ nội vụ, HAN(30).

